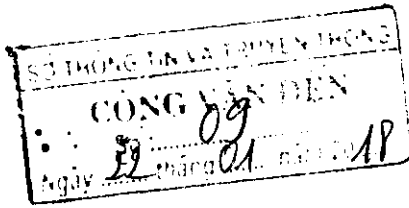


**TỈNH ỦY HÀ NAM**

**Số 488 - QĐ/TU**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Phù Lý, ngày 02 tháng 01 năm 2018*



**QUY ĐỊNH**  
**luân chuyển, sắp xếp cán bộ**  
**đến năm 2020 và những năm tiếp theo**

- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 7/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ; Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Thông báo số 36-TB/TW, ngày 19/7/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về công tác luân chuyển cán bộ.

- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015-2020, giai đoạn 2020-2025 và thực tế đội ngũ cán bộ của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng quy định luân chuyển, sắp xếp cán bộ đến năm 2020 và những năm tiếp theo như sau:

**I- QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và luân chuyển cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ trong từng giai đoạn.

2- Đổi mới mạnh mẽ công tác luân chuyển cán bộ, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng; ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, quan hệ dòng họ, thân quen...

3- Đào tạo, rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách cán bộ ở những địa bàn, lĩnh vực công tác mà cán bộ cần tích lũy kinh nghiệm thực tiễn và bản lĩnh công tác, nhất là đối với cán bộ trong quy hoạch, cán bộ trẻ có triển vọng; bảo đảm nguồn cán bộ cho trước mắt và lâu dài của các cấp, các ngành và các địa phương trong tỉnh. Kết hợp chặt chẽ điều động, luân chuyển cán bộ với việc chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm kỳ tiếp theo.

4- Kết hợp việc luân chuyển với điều động, sắp xếp đội ngũ cán bộ và bố trí cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, xã không là người địa phương; Kết hợp luân chuyển, điều động với phân công cán bộ để sắp xếp đội ngũ cán bộ theo

quy hoạch, từng bước khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu cán bộ và cán bộ giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

5- Luân chuyển cán bộ nhằm đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, khắc phục tâm lý chủ quan, độc đoán, chuyên quyền khi cán bộ công tác ở một vị trí, một địa bàn nhiều năm; đồng thời khắc phục khuynh hướng cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ.

## **Điều 2. Quan điểm, nguyên tắc**

1- Công tác luân chuyển cán bộ phải đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức Đảng; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; giải quyết tốt mối quan hệ giữa luân chuyển với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên sâu; vừa coi trọng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác, vừa coi trọng mục đích bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận.

2- Luân chuyển cán bộ phải đảm bảo tổng thể, đồng bộ, liên thông, thường xuyên, liên tục, có luân chuyển dọc, luân chuyển ngang giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; phải gắn kết chặt chẽ với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ.

3- Bố trí cân đối, hài hòa giữa luân chuyển cán bộ với việc phát triển nguồn cán bộ tại chỗ. Nói chung chỉ luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, không luân chuyển cán bộ làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ (trừ trường hợp nhằm mục đích tăng cường cán bộ cho cơ sở, cho lĩnh vực hoặc địa bàn cần thiết). Không điều động, luân chuyển về địa phương hoặc sang địa phương khác những cán bộ bị kỷ luật, năng lực yếu, uy tín giảm sút, không có triển vọng phát triển.

4- Cán bộ luân chuyển phải là cán bộ trẻ, trong quy hoạch, có triển vọng phát triển; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác tốt; quan tâm lựa chọn, phát hiện cán bộ trẻ có năng lực nổi trội, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

5- Việc luân chuyển cán bộ phải có kế hoạch cụ thể và có lộ trình từng bước thực hiện; có cơ chế, chính sách để tạo môi trường, điều kiện cho cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường, chuyên môn, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời, có quy định quản lý, giám sát đối với cán bộ luân chuyển.

6- Việc xem xét, bố trí cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển và nhận xét, đánh giá cán bộ.

7- Các cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân cán bộ luân chuyển phải nghiêm túc chấp hành quyết định điều động, luân chuyển của cấp có thẩm quyền; không gây xáo trộn lớn, ảnh hưởng đến hoạt động công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị và tạo điều kiện để cán bộ luân chuyển hoàn thành nhiệm vụ; chống tư tưởng cục bộ, khép kín hay cản trở, gây khó khăn không muốn nhận cán bộ từ nơi khác đến hoặc lợi dụng luân chuyển để điều chuyển cán bộ đi nơi khác vì cục bộ, cá nhân.

## **II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Phạm vi, đối tượng, chức danh điều động, luân chuyển**

#### ***1- Phạm vi***

Luân chuyển và điều động từ tỉnh về huyện, thành phố; từ huyện thành phố lên tỉnh; từ huyện này sang huyện khác; từ huyện, thành phố về xã, phường, thị trấn và ngược lại; giữa các cơ quan, đơn vị khối Đảng, Nhà nước, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập.

#### ***2- Đối tượng:***

##### ***2.1- Đối với cấp tỉnh:***

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh được quy hoạch các chức danh bí thư, phó bí thư tỉnh ủy; chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2015-2020, 2020-2025 điều động và luân chuyển về huyện, thành phố.

Trưởng, phó phòng và tương đương của tỉnh là cán bộ trẻ có năng lực, có chiều hướng phát triển tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý luân chuyển về huyện, thành phố.

Điều động và luân chuyển lãnh đạo giữa các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể tỉnh có chuyên môn gần giống nhau phù hợp với năng lực sở trường của cán bộ.

##### ***2.2- Đối với cấp huyện:***

Bí thư, phó Bí thư; chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố điều động, luân chuyển lên các cơ quan cấp tỉnh.

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thành phố và tương đương, lãnh đạo các phòng, ban được quy hoạch các chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo chủ chốt huyện, thành phố và tương đương, nhiệm kỳ 2015-2020, 2020-2025 điều động và luân chuyển về xã, phường, thị trấn.

## 2.2- Đối với cấp xã

Bí thư, Phó bí thư; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND xã, phường, thị trấn điều động và luân chuyển lên huyện, thành phố.

### **\* Lưu ý luân chuyển, điều động cán bộ:**

- Về thực hiện chủ trương tăng thêm chức danh phó bí thư, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các địa phương đã bố trí cán bộ luân chuyển thì tiếp tục thực hiện trong nhiệm kỳ 2015-2020 và 2016-2021; sau khi cán bộ luân chuyển được điều động, bố trí công tác khác thì không bố trí nhân sự thay thế vị trí tăng thêm đó để đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định. Đối với địa phương chưa bố trí cán bộ tăng thêm và đã đủ số lượng cấp phó theo quy định thì không thực hiện luân chuyển nữa; những địa phương thực sự khó khăn về nguồn cán bộ cần bổ sung cấp phó để chuẩn bị nguồn cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, Ban Thường vụ huyện, thành ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy xem xét từng chức danh, địa bàn cụ thể báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Người địa phương được hiểu là người sinh ra, lớn lên và trưởng thành ở địa phương đó hoặc là người đã học tập, công tác từ 20 năm trở lên ở địa phương đó.

- Cán bộ giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tục được hiểu là không giữ một chức vụ cấp trưởng (đối với cả chức danh bầu cử và bổ nhiệm) liên tục từ 8 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị. Đối với cán bộ đã giữ cấp trưởng 2 nhiệm kỳ liên tục và cán bộ được luân chuyển để thực hiện chủ trương không phải người địa phương, khi luân chuyển, điều động chủ yếu bố trí làm cấp trưởng.

- Đối với cán bộ trẻ luân chuyển để đào tạo, rèn luyện chủ yếu bố trí làm cấp phó.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện**

1- Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực và triển vọng phát triển; về cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, tiêu chí chức danh luân chuyển theo quy định.

2- Có quy hoạch, có trình độ chuyên môn, đủ sức khỏe công tác.

3- Còn thời gian công tác ít nhất 02 nhiệm kỳ (10 năm) tính từ thời điểm đi luân chuyển (50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ); cán bộ luân chuyển để bố trí không phải là người địa phương, không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ. Trường hợp khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Cán bộ lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ban, ngành đoàn thể và tương đương cấp tỉnh được quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý luân chuyển về cấp huyện có độ tuổi sinh năm 1975 trở lại đây, có năng lực, có triển vọng phát triển.

5. Cán bộ hiện đang giữ các chức vụ trưởng, phó phòng, ban, ngành huyện, thành phố và tương đương được quy hoạch chức danh lãnh đạo chủ chốt luân chuyển về cấp xã có độ tuổi sinh năm 1980 trở lại đây, có năng lực, có triển vọng phát triển.

### **Điều 5. Thẩm quyền, trách nhiệm**

*1- Thẩm quyền:* Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

*2- Trách nhiệm:*

- Cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển cán bộ: Lãnh đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ; thực hiện quy trình, thủ tục bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; quản lý, đánh giá, nhận xét, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ sau luân chuyển; sơ kết, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ.

- Cơ quan nơi đi: Nhận xét, đánh giá, đề xuất cán bộ luân chuyển; phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác quản lý, giám sát và giữ mối liên hệ thường xuyên với cán bộ luân chuyển; có trách nhiệm tiếp nhận, bố trí hoặc đề xuất bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển.

- Cơ quan nơi đến: Chấp hành nghiêm quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm bố trí công tác, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ; phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất hướng bố trí, sử dụng cán bộ sau luân chuyển.

- Cán bộ luân chuyển: Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, cố gắng, phát huy năng lực, sở trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chịu sự kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý; giữ mối liên hệ với cơ quan nơi đi, cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ.

- Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch luân chuyển, nhận xét, đánh giá, đề xuất bố trí, sắp xếp cán bộ trước và sau luân chuyển; tham mưu sơ kết, tổng kết,... về công tác luân chuyển cán bộ.

- Các cơ quan liên quan: Tham gia thẩm định nhân sự luân chuyển theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp với cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ trong công tác kiểm tra, giám sát và tham gia ý kiến trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ sau luân chuyển...

## **Điều 6. Kế hoạch, quy trình, hồ sơ cán bộ luân chuyển**

### *1- Kế hoạch:*

Căn cứ Quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, cấp ủy, tổ chức Đảng có thẩm quyền xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch phải làm rõ các nội dung cơ bản: Nhu cầu, vị trí luân chuyển; hình thức luân chuyển; địa bàn luân chuyển; thời hạn luân chuyển; cơ chế, chính sách cần thiết bảo đảm thực hiện; dự kiến phương án bố trí cán bộ sau luân chuyển...

Trên cơ sở kế hoạch, lập danh sách cán bộ luân chuyển và nêu biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

### *2- Quy trình:*

**Bước 1:** Căn cứ vào nhu cầu luân chuyển cán bộ; cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch luân chuyển trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho chủ trương.

**Bước 2:** Căn cứ vào chủ trương của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ thông báo đề các địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự luân chuyển.

**Bước 3:** Tổng hợp đề xuất của các địa phương, cơ quan, đơn vị; cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ tiến hành rà soát tiêu chuẩn, tiêu chí và dự kiến địa bàn, chức danh và nhân sự luân chuyển. Lấy ý kiến nhận xét, đánh giá đối với nhân sự dự kiến luân chuyển.

**Bước 4:** Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ gửi văn bản lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan, trao đổi với nơi đi, nơi đến về dự kiến địa bàn, chức danh và nhân sự luân chuyển; tổng hợp kết quả thẩm định và trao đổi với cán bộ dự kiến luân chuyển.

Tổ chức gặp gỡ cán bộ được luân chuyển để quán triệt mục đích, yêu cầu luân chuyển; đồng thời, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xác định trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển.

**Bước 5:** Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện (công bố quyết định, chỉ đạo bầu cử và các công việc cần thiết khác).

### 3- Hồ sơ cán bộ luân chuyển:

Như hồ sơ bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định hiện hành.

### **Điều 7. Thời gian luân chuyển**

Ít nhất là 3 năm (36 tháng) đối với một chức danh (trừ chức danh kiêm nhiệm). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **Điều 8. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ, điều động luân chuyển**

1- Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, đề xuất cán bộ luân chuyển có trách nhiệm nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác và uy tín, ưu, khuyết điểm của cán bộ trong quá trình công tác; có kết luận về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định luân chuyển cán bộ.

2- Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ luân chuyển đến tiến hành nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển theo các tiêu chí quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3- Nhận xét, đánh giá khi hết thời gian luân chuyển.

- Cán bộ luân chuyển tự kiểm điểm về quá trình công tác trong thời gian luân chuyển.

- Ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có cán bộ luân chuyển đến nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển trong thời gian công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển nhận xét, đánh giá về cán bộ luân chuyển.

4- Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá và kết luận của mình đối với cán bộ luân chuyển.

### **Điều 9. Nguyên tắc bố trí cán bộ sau luân chuyển**

Việc xem xét bố trí, phân công cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển và kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ.

### **Điều 10. Chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển**

1- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển: Bố trí nhà ở (nếu cần thiết), sinh hoạt phí; bảo lưu chế độ, phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển nếu chức danh luân chuyển có chế độ, phụ cấp trách nhiệm thấp hơn.

2- Cán bộ luân chuyển có thành tích đặc biệt xuất sắc (có sáng kiến, sản phẩm công tác cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận) được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên khi xem xét bố trí công tác sau luân chuyển.

### **Điều 11. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm**

Các cấp ủy, tổ chức Đảng lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác luân chuyển cán bộ theo quy định; đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm.

## **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1- Căn cứ quy định này, các cấp ủy, tổ chức Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cụ thể hóa thành quy định, kế hoạch cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn nhưng không được trái với quy định này.

2- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển cấp tỉnh; quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển.

3- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định này; đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, biểu dương, khen thưởng đối với những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức TW Đảng (để báo cáo)
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các Ban đảng, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Đình Khang**